TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-DS	*Hải Phòng, ngày 30 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Vân Thúy

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 36/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu t uyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 4238/2019/QĐST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H; nơi cư trú: Thôn Để X, xã Đại Th, huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người mất tích và trong quá trình giải quyết, người yêu cầu là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Trần Văn L, sinh năm 1980; CMND số 031017787; nơi cư trú cuối cùng tại Thôn An Cầu, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng kết hôn vào ngày 11 tháng 11 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Vào khoảng tháng 9, tháng 10 năm 2006 anh Trần Văn L làm thủ tục đi lao động tại Đài Loan. Quá trình đi lao động tại Đài Loan anh Trần Văn L có về thăm nhà được 02 lần, lần cuối cùng vào năm 2011. Khoảng năm 2010-2011, anh Trần Văn L bỏ công ty anh L đang làm việc tại Đài Loan để ra ngoài làm, kể từ thời điểm đó cho đến nay anh Trần Văn L không liên lạc gì với chị và gia đình ở tại Việt Nam nữa. Nhiều năm nay chị và gia đình không nhận được tin tức của anh Trần Văn L. Bản thân chị và hai bên đã nhiều lần cố

gắng tìm biện pháp để tìm kiếm và liên lạc với anh L nhưng đều không có kết quả. Nay chị làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố anh Trần Văn L mất tích, ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác. Về con chung: Chị và anh Trần Văn L có một con chung là Trần Thế A, sinh ngày 23/02/2005 do chị trực tiếp nuôi dưỡng từ khi anh L biệt tích đến nay, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết áp dụng biện pháp quản lý tài sản của anh Trần Văn L

Xác minh tại chính quyền địa phương phù hợp với lời trình bày của đại diện gia đình đều thể hiện: Từ năm 2006, anh Trần Văn L đã xuất khẩu đi lao động tại Đài Loan, đến năm 2011 có về gia đình tại thôn An Cầu, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng một thời gian và trong cùng năm đó anh L tiếp tục đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Từ thời điểm đó cho đến nay anh L không trở về gia đình, địa phương cũng không nắm bắt được tin tức gì của anh Trần Văn L. Trước khi anh Trần Văn L đi sang Đài Loan lao động, anh L sinh sống và đăng ký hộ khẩu tại thôn An Cầu, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng . Hiện anh Trần Văn L không ăn ở, sinh hoạt tại địa phương.

Tại Công văn số 7810/QLXNC-P5 ngày 15 tháng 5 năm 2019 Cục quản lý xuất nhập cảnh đã cung cấp anh Trần Văn L đã xuất nhập cảnh 06 lần, lần xuất cảnh gần nhất ngày 01 tháng 3 năm 2011, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Tại phiên họp:

Chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn yêu cầu giải quyết việc tuyên bố anh Trần Văn L mất tích.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp phát biểu:

-Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký đã tuân theo quy định của pháp luật từ khi thụ lý việc dân sự cho đến phiên họp giải quyết việc dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện cơ bản đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình;

- Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên họp có đủ cơ sở xác định từ năm 2011 anh Trần Văn L trở lại Đài Loan để lao động, hiện anh Trần Văn L đi đâu làm gì địa phương không rõ và chưa có thông tin anh Trần Văn L nhập cảnh về Việt Nam. Như vậy, anh L đã biệt tích từ hai năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc anh Trần Văn L còn sống hay đã chết. Yêu cầu của Chị Nguyễn Thị H là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án căn cứ: khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 372, Điều 388; Điều 389; và điểm b khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, tuyên bố anh Trần Văn L mất tích; không xem xét giải quyết về tài sản do không có yêu cầu; tuyên chị Hương phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu , chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết : Đây là việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Vụ việc có người bị yêu cầu là anh Trần Văn L đi sang Đài Loan lao động từ năm 2011 và biệt tích từ đó cũng chưa nhập cảnh trở lại Việt Nam. Theo quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 388; Điều 389; điểm b khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của anh Trần Văn L tại thôn An Cầu, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng theo đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung:

[3] Xét yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị Nguyễn Thị H:

Lời khai của chị Nguyễn Thị H phù hợp với lời khai của đại diện gia đình là từ năm 2011 anh Trần Văn L đã xuất cảnh đi lao động tại Đài Loan, Trung Quốc, đến nay không trở về gia đình, địa phương lần nào, không có địa chỉ cụ thể, không có số điện thoại, tin tức gì và cũng không liên lạc với người thân, gia đình. Gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả, không biết anh Trần Văn L hiện nay đang ở đâu, làm gì, đến nay đã hơn 08 năm liền biệt tích nhưng không có tin tức xác thực là anh Trần Văn L còn sống hay đã chết. Các lời khai phù hợp với biên bản xác minh tại chính quyền địa phương và Công văn trả lời của Cục xuất nhập cảnh Bộ Công an, anh Trần Văn L đã xuất cảnh ra khỏi Việt Nam từ ngày 01-3-2011, cho đến thời điểm hiện nay vẫn chưa có thông tin nhập cảnh trở lại.

[4] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Trần Văn L, Tòa án đã đăng thông báo tìm anh Trần Văn L trên các phương tiện thông tin truyền thông như trên báo hàng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp (Số 40, 41, 42 ra các ngày 17, 22, 24 tháng 5 năm 2019); phát thanh trên Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam ba lần liên tiếp (hồi 17 giờ 30 phút các ngày 14 , 15, 16 tháng 5 năm 2019; thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Nay đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích là anh Trần Văn L lần đầu tiên vẫn không có tin tức xác thực về việc anh Trần Văn L còn sống hay đã chết, anh Trần Văn L không trở về,

không liên lạc với người thân trong gia đình. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của của chị Nguyễn Thị H về việc tuyên bố một người bị mất tích đối với anh Trần Văn L.

[5] Về con chung: Về con chung: Anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị H có một con chung tên là Trần Thế A, sinh ngày 23/02/2005, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu nên Toà án không đặt vấn đề giải quyết.

[7] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149,150 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, người yêu cầu phải nộp lệ phí là 300.000 đồng.

[8] Về quyền kháng cáo đối với quyết định giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 372, Điều 388; Điều 389; và điểm b khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị Nguyễn Thị H.

Tuyên bố: Anh Trần Văn L, sinh năm 1980; chứng minh nhân dân số: 031017787; nơi cư trú cuối cùng: Thôn An Cầu, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng mất tích.

Về con chung: Anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị H có một con chung là Trần Thế A, sinh ngày 23/02/2005, chị Nguyễn Thị Hương không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Chị Nguyễn Thị Hương không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự : Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001811 ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Chị Nguyễn Thị H có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện Kiểm sát nhân dân các cấp có quyền kháng nghị Quyết định này theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Vân Thúy